

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 345/2017/TLST/ HNGĐ ngày 26 tháng 12 năm 2017 giữa:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn G, sinh năm: 1985

Địa chỉ: Tổ A, phường D, thành phố T, tỉnh Hà Tĩnh.

Bị đơn: Chị Trần Thị C, sinh năm: 1986

Địa chỉ: Tổ dân phố B, phường L, thành phố H, tỉnh Quảng Bình

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, 54, 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31 tháng 01 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31 tháng 01 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Văn G và chị Trần Thị C.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về nuôi con chung: Anh G và chị C đều khai có 01 con chung cháu Nguyễn Minh Q, sinh ngày: 07/12/2012. Anh G và chị C thỏa thuận giao cháu Q cho chị C trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và anh G có trách nhiệm đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi cháu Q mỗi tháng 2.000.000 đồng, kể từ tháng 02/2018 cho đến khi cháu Q đủ 18 tuổi.

- Về chia tài sản: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí Dân sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; các Điều 26, 27 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ p

phí Tòa án: Anh G và chị C thỏa thuận anh G chịu toàn bộ án phí sơ thẩm ly hôn 150.000đ và án phí cấp dưỡng nuôi con định kỳ 150.000 đồng. Tổng cộng anh G phải nộp 300.000 đồng, số tiền trên được trừ vào số tiền anh G đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số: AA/2017/0000354 ngày 26/12/2017 tại Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Đồng Hới.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Đồng Hới;
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- Chi cục THA DS TP. Đồng Hới;
- Các đương sự;
- UBND phường D, thành phố T, tỉnh Hà Tĩnh;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án án văn.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Võ Bá Lưu